

Số: /GP – SVHTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

GIẤY PHÉP
TRIỂN LÃM TÁC PHẨM MỸ THUẬT TẠI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội;

Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật ngày 28/10/2025 của Công ty TNHH Doanh nghiệp Xã hội Vũ Dân Tân Museum, do ông/bà Kraevskaia Natalia, Giám đốc là người đại diện pháp luật của Công ty đề nghị;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Nghệ thuật Sở VHTT Hà Nội; Biên bản thẩm định tác phẩm ngày 30/10/2025 của Hội đồng nghệ thuật Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội (Tiểu ban Mỹ thuật – Nhiếp ảnh).

Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội cấp giấy phép triển lãm tác phẩm mỹ thuật tại Việt Nam với các nội dung sau:

- Tên tổ chức/ cá nhân được cấp giấy phép: CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI VŨ DÂN TÂN MUSEUM. ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT LÀ ÔNG/BÀ KRAEVSKAIA NATALIA, GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

- Địa chỉ: Số 443 Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, Hà Nội.

- Tiêu đề triển lãm: Vũ Dân Tân – Công dân toàn cầu: Cuộc kiến tạo nghệ thuật đương đại ở Hà Nội những năm 1990.

- Địa điểm trưng bày: Số 443 Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, Hà Nội.

- Thời gian trưng bày: từ ngày 05/12/2025 đến ngày 05/4/2026.

- Số lượng tác phẩm cấp phép: 88 tác phẩm (có danh sách kèm theo).

- Số lượng tác giả: 01 tác giả.

Công ty TNHH Doanh nghiệp Xã hội Vũ Dân Tân Museum, đại diện pháp luật là ông/bà Kraevskaia Natalia, Giám đốc Công ty có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép này và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm mỹ thuật tại Hà Nội. Không lợi dụng triển lãm để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Chịu trách nhiệm về địa điểm triển lãm, quyền tác giả và quyền liên quan, tính chính xác, trung thực, đúng quy định pháp luật của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm.

- Liên hệ với UBND phường Bồ Đề và các cơ quan liên quan để hướng dẫn, hỗ trợ các điều kiện và phải tuân thủ quy định về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn nguồn điện, vệ sinh môi trường, y tế, phòng chống cháy nổ và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan trước và trong quá trình tổ chức triển lãm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công an TP HN, PA03 CAHN;
- UBND phường Bồ Đề;
- Bộ phận TNHS&TKQ;
- Lưu: VT, QLNT (4b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Ánh Mai

DANH SÁCH TÁC PHẨM TRIỂN LÃM MỸ THUẬT

Tên triển lãm: **Vũ Dân Tân – Công dân toàn cầu: Cuộc kiến tạo nghệ thuật đương đại ở Hà Nội những năm 1990**

Tác giả: Vũ Dân Tân

(Kèm theo Giấy phép triển lãm mỹ thuật số:
do Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội cấp ngày

/GP-SVHTT
tháng năm 2025

Stt	Tác phẩm	Chất liệu	Kích thước (cm)	Năm sáng tác
1.	Vũ Dân Tân bên cây đàn dương cầm của ông	Bột màu trên giấy	58 x 40	1977
2.	Chân dung tự họa như Arlequin	Bột màu và mực trên giấy	18 x 19,5	1995
3.	Chân dung tự họa 01	Bản in khắc gỗ, mực trên giấy,	13,5 x 21,5	Cuối những năm 1990
4.	Chân dung tự họa 02	Bột màu và sơn acrylic trên giấy	76 x 52	2001
5.	Chân dung tự họa 03	Bột màu và sơn acrylic trên giấy	76 x 52	2001
6.	Chân dung tự họa 04	Mực trên giấy	76 x 52	2001
7.	Chân dung tự họa 05	Mực trên giấy	76 x 52	2001
8.	Chân dung tự họa 06	Mực trên trang ca-ta-lô	30 x 21	Đầu những năm 2000
9.	Quo Vadis (Anh đi đâu vậy. Chân dung tự họa)	Mực và sơn acrylic trên giấy	12 x 18	1998
10.	Anh yêu Tokyo! (Chân dung tự họa)	Sơn tổng hợp trên giấy (bản đồ metro)	29,5 x 21	2006
11.	Amadeus. Chân dung tự họa	Mực và sơn acrylic trên giấy	19,5 x 15	Giữa những năm 1990
12.	Arlequino	Bột màu và mực trên giấy	16 x 20	1995
13.	Thư	Mực, bột màu và bút trên giấy (phong bì)	12,5 x 17,5	1996
14.	Những chân dung tự họa 01	Bản in khắc gỗ, mực trên giấy	25 x 27	2002
15.	Những chân dung tự họa 02		58 x 74	2002
16.	Những chân dung tự họa 03		80 x 110	2002

Stt	Tác phẩm	Chất liệu	Kích thước (cm)	Năm sáng tác
17.	Những biểu ngữ lễ hội 01 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992-1993
18.	Những biểu ngữ lễ hội 05 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992-1993
19.	Những biểu ngữ lễ hội 06 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992-1993
20.	Những biểu ngữ lễ hội 07 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992-1993
21.	Những biểu ngữ lễ hội 08 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992
22.	Những biểu ngữ lễ hội 11 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	58 x 84	1992-1993
23.	Những biểu ngữ lễ hội 12 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy dó	41 x 51,5	1990-1991
24.	Những biểu ngữ lễ hội 13 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy dó	41 x 51,5	1990-1991
25.	Những biểu ngữ lễ hội 14 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy dó	41 x 51,5	1990-1991
26.	Những biểu ngữ lễ hội 15 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy dó	41 x 51,5	1990-1991
27.	Biểu ngữ lễ hội 01 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	52 x 73,5	1993
28.	Biểu ngữ lễ hội 02 (sê-ri)	Bột màu và mực trên giấy báo	42 x 58	1992-1993
29.	Tranh Không Đề	Bột màu trên giấy (các tông)	46 x 60,5	1986
30.	Chữ ký	Bột màu và mực trên giấy	17 x 23	1999
31.	Rùa (sê-ri Vali của kẻ hành hương)	Hộp các tông cắt rời, mực và bút chì trên giấy, hộp gỗ có nắp kính	31 x 41 x 5	2006
32.	Chim cú (sê-ri Vali của kẻ hành hương)		32 x 42 x 5	2006
33.	Mặt nạ 01 (sê-ri Vali của kẻ hành hương)		27 x 36 x 5	Giữa những năm 2000
34.	Mặt nạ 02 (sê-ri Vali của kẻ hành hương)	Tái chế hộp phim Fuji, dán trên giấy, hộp gỗ nắp kính, mực và bút chì trên giấy	32 x 42 x 5	2006
35.	Mặt nạ 03 (sê-ri Vali của kẻ hành hương)		32 x 42 x 5	2006
36.	Sư tử - chó (sê-ri Vali của kẻ hành hương)	Hộp giấy tái chế, sơn và mực tổng hợp trên giấy, hộp gỗ có nắp kính.	29 x 36 x 5	2005

Stt	Tác phẩm	Chất liệu	Kích thước (cm)	Năm sáng tác
37.	Côn trùng #2	Hộp giấy tái chế, sơn và mực tổng hợp trên giấy, hộp gỗ có nắp kính.	60 x 80 x 2	2000
38.	Vẽ đẹp cứu rỗi thế giới 03 (sê-ri)	Màu acrylic, mực và bút xóa trên giấy	21 x 30	1998-1999
39.	Vẽ đẹp cứu rỗi thế giới 04 (sê-ri)		21 x 30	1998-1999
40.	Vẽ đẹp cứu rỗi thế giới 05 (sê-ri)		21 x 30	1998-1999
41.	Vẽ đẹp cứu rỗi thế giới 06 (sê-ri)		21 x 30	1998-1999
42.	Vẽ đẹp cứu rỗi thế giới 07 (sê-ri)		21 x 30	1998-1999
43.	Amades 01 (sê-ri)	Bột màu, mực và sơn tổng hợp trên giấy	15 x 21	1996-1997
44.	Amades 02 (sê-ri)		15 x 21	1996-1997
45.	Amades 03 (sê-ri)		15 x 21	1996-1997
46.	Amades 04 (sê-ri)		15 x 21	1996-1997
47.	Người hành hương		15 x 21	1994
48.	Vô đề 01	Mực và sơn tổng hợp trên giấy	15 x 21	1994
49.	Vô đề 02		10,5 x 18	1996
50.	Vô đề 03		10,5 x 18	1996
51.	Vô đề 04	Bột màu, mực và sơn tổng hợp trên giấy	14 x 20	Giữa những năm 1990
52.	Vô đề 05		10 x 21	Cuối những năm 1990
53.	Napoleon		10 x 21	Cuối những năm 1990
54.	Phong bì 01	Mực trên giấy phong bì	12,5 x 22,5	Cuối những năm 1990
55.	Phong bì 04	Mực trên giấy phong bì	12,5 x 22,5	Cuối những năm 1990
56.	Carmen	In độc bản, vẽ thủ công bằng màu acrylic, mực và	10 x 21	1998-1999
57.	Leidai		10 x 21	1998-1999

Stt	Tác phẩm	Chất liệu	Kích thước (cm)	Năm sáng tác
58.	La Esmeralda	bút xóa trên nền giấy in sẵn.	10 x 21	1998-1999
59.	Monila		10 x 21	1998-1999
60.	Madeline		10 x 21	1998-1999
61.	Dulcinea		10 x 21	1998-1999
62.	Charlie Chaplin 01		10 x 21	1997
63.	Charlie Chaplin 02		10 x 21	1997
64.	Tranh Không Đề	Mực trên giấy	61 x 86,5	Cuối những năm 1980
65.	Thời trang #1 (sê-ri)	Các tông tái chế	57 x 35 x 20	2000
66.	Thời trang # 6 (sê-ri)	Các tông tái chế	71,5 x 36 x 15	2001
67.	Thời trang # 11 (sê-ri)	Các tông tái chế	57 x 35,5 x 20	2001
68.	Thời trang # 26 (sê-ri)	Các tông tái chế	128 x 55 x 15	2001
69.	Thời trang # 31 (sê-ri)	Các tông tái chế	86 x 35 x 10	2009
70.	Thời trang # 32 (sê-ri)	Các tông tái chế	101 x 36 x 5	2002
71.	Thời trang # 69 (sê-ri)	Các tông tái chế, mực và màu pastel	56 x 35 x 20	2002
72.	Thời trang # 76 (sê-ri)	Các tông Fuji tái chế	123 x 43 x 5	Giữa những năm 2000
73.	Thời trang # 92 (sê-ri)	Các tông tái chế	86 x 35 x 10	Cuối những năm 2000
74.	Amazon # 6	Kim loại cắt miếng	120 x 50 x 20	2001-2004
75.	Amazon # 7	Kim loại cắt miếng	120 x 55 x 20	2001-2004
76.	Amazon # 10	Kim loại cắt miếng	120 x 60 x 20	2001-2004
77.	Cadillac-Icarus 1999-01	Bản in khắc gỗ, in độc bản, mực trên giấy	80 x 110	2004-2006
78.	Cadillac-Icarus 1999-02		80 x 110	2004-2006
79.	Cadillac-Icarus 1999-03		80 x 110	2004-2006
80.	Cadillac-Icarus 1999-04		80 x 110	2004-2006
81.	Cadillac-Icarus 1999-05		80 x 110	2004-2006
82.	Cadillac-Icarus 1999-06		80 x 110	2004-2006

Stt	Tác phẩm	Chất liệu	Kích thước (cm)	Năm sáng tác
83.	Cadillac-Icarus 1999-07		80 x 110	2004-2006
84.	Cadillac-Icarus 1999-08		80 x 110	2004-2006
85.	Cadillac-Icarus 1999-09		37 x 79	2004-2006
86.	Vệ nữ 01 (sê-ri Vali của kẻ hành hương)	Hộp các tông cắt rời, mực và bút chì trên giấy, hộp gỗ có nắp kính	40 x 30 x 5	2006
87.	Vệ nữ 02 (sê-ri Vali của kẻ hành hương)		40 x 30 x 5	2006